

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

**NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA QUÁ TRÌNH
CÔNG NGHIỆP HOÁ ĐẾN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG
ĐẤT NÔNG NGHIỆP VÀ ĐỜI SỐNG NGƯỜI DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

**CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI
MÃ SỐ : 62 85 01 03**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- 1. PGS.TS. NGUYỄN THANH TRÀ**
- 2. PGS.TS. HỒ THỊ LAM TRÀ**

HÀ NỘI - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu kết quả nêu trong Luận án là trung thực và chưa được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Những tư liệu được sử dụng trong Luận án có nguồn gốc và trích dẫn rõ ràng.

TÁC GIẢ LUẬN ÁN

NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận án này, tôi đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của Ban Quản lý đào tạo, Khoa Tài nguyên và Môi trường (Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội); UBND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; tập thể và cá nhân những nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực trong và ngoài ngành. Tôi xin chân thành bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc và kính trọng đến:

PGS.TS Nguyễn Thanh Trà, Trưởng bộ môn Quản lý đất đai, Khoa Tài nguyên và Môi trường; PGS.TS Hồ Thị Lam Trà, bộ môn Quản lý đất đai, Khoa Tài nguyên và Môi trường (Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội); những người Thầy hướng dẫn hết mực nhiệt tình, làm việc với tinh thần chu đáo, trách nhiệm cao, đã chỉ dạy và giúp đỡ tôi trong suốt thời gian thực hiện và hoàn thành luận án.

Các thầy giáo, cô giáo Khoa Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý đào tạo (Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội) đã giúp đỡ tôi rất nhiều và đóng góp những ý kiến quý báu trong quá trình học tập, nghiên cứu và làm luận án.

Lãnh đạo và cán bộ, công chức Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh; UBND huyện Quế Võ đã giúp đỡ tôi trong quá trình điều tra, thu thập thông tin, số liệu để tôi thực hiện đề tài nghiên cứu.

Tập thể lãnh đạo và các thầy, cô Khoa Quản lý đất đai (Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội), anh Chu Phúc Thi, gia đình, bạn bè và đồng nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi, cũng như hỗ trợ, động viên tôi thực hiện đề tài nghiên cứu.

Một lần nữa tôi xin trân trọng cảm ơn về tất cả những sự giúp đỡ quý báu đó.

Tác giả luận án

Nguyễn Thị Hải Yến

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các ký hiệu và các chữ viết tắt	vi
Danh mục bảng	vii
Danh mục hình	x
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu	3
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	4
5. Những đóng góp mới của luận án	4
CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN TÀI LIỆU	6
1.1. Những vấn đề cơ bản về công nghiệp hóa	6
1.1.1. Cơ sở lý luận về công nghiệp hóa	6
1.1.2. Đường lối công nghiệp hóa ở Việt Nam	10
1.1.3. Nội dung công nghiệp hoá ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	16
1.2. Kinh nghiệm công nghiệp hóa ở một số nước đang phát triển châu Á	18
1.2.1. Công nghiệp hoá ở Thái Lan	19
1.2.2. Công nghiệp hoá ở Đài Loan	22
1.2.3. Công nghiệp hoá ở Malaysia	27
1.2.4. Một số bài học từ quá trình công nghiệp hoá ở các nước trong khu vực	31
1.3. Tình hình thực hiện công nghiệp hóa ở nước ta	34
1.3.1. Những thành tựu chủ yếu của quá trình công nghiệp hóa	34

1.3.2.	Những hạn chế chủ yếu của quá trình công nghiệp hóa	36
1.4.	Tác động của công nghiệp hóa đến kinh tế, xã hội và môi trường nông thôn Việt Nam	38
1.4.1.	Những tác động tích cực	38
1.4.2.	Những tác động tiêu cực	41
1.5.	Định hướng nghiên cứu	48
	CHƯƠNG 2 NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	49
2.1.	Nội dung nghiên cứu	49
2.1.1.	Đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	49
2.1.2.	Tình hình quản lý, sử dụng đất huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	49
2.1.3.	Đánh giá thực trạng quá trình công nghiệp hóa huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	49
2.1.4.	Tác động của quá trình công nghiệp hóa đến quản lý, sử dụng đất nông nghiệp huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	49
2.1.5.	Tác động của quá trình công nghiệp hóa đến đời sống người dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	49
2.1.6.	Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất nông nghiệp và nâng cao đời sống người dân trong quá trình công nghiệp hóa	49
2.2	Phương pháp nghiên cứu	50
2.2.1.	Phương pháp điều tra thu thập tài liệu, số liệu	50
2.2.2.	Phương pháp chọn điểm nghiên cứu	50
2.2.3.	Phương pháp điều tra phỏng vấn	51
2.2.4.	Phương pháp lấy mẫu phân tích môi trường	55
2.2.5.	Phương pháp phân tích mẫu	58
2.2.6.	Phương pháp phân tích và xử lý số liệu	59
	CHƯƠNG 3 KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	60
3.1.	Đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	60
3.1.1.	Điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan môi trường	60

3.1.2	Đặc điểm kinh tế, xã hội huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	64
3.2.	Tình hình quản lý, sử dụng đất huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	73
3.2.1.	Hiện trạng sử dụng đất	73
3.2.2.	Tình hình quản lý đất đai	75
3.3.	Đánh giá thực trạng quá trình công nghiệp hóa huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	78
3.3.1.	Đánh giá thực trạng phát triển các ngành công nghiệp	78
3.3.2	Đánh giá thực trạng phát triển các khu, cụm công nghiệp	83
3.4.	Tác động của quá trình công nghiệp hóa đến quản lý và sử dụng đất nông nghiệp	92
3.4.1.	Tác động của quá trình công nghiệp hóa đến quản lý đất nông nghiệp	92
3.4.2.	Tác động của quá trình công nghiệp hoá đến sử dụng đất nông nghiệp	103
3.5.	Tác động của quá trình công nghiệp hóa đến đời sống của người dân	120
3.5.1.	Tác động của công nghiệp hóa đến thu nhập, việc làm của người dân	120
3.5.2.	Tác động của công nghiệp hóa đến đời sống xã hội	130
3.5.3.	Tác động của công nghiệp hóa đến môi trường sống của người dân	139
3.6	Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất nông nghiệp, nâng cao đời sống của người dân trong quá trình công nghiệp hóa	145
3.6.1.	Các giải pháp về chính sách	145
3.6.2.	Giải pháp về quy hoạch sử dụng đất	151
3.6.3.	Giải pháp về tài chính	153
	KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	155
1.	Kết luận	155
2.	Kiến nghị	158
	Danh mục công trình đã công bố có liên quan đến luận án	159
	Tài liệu tham khảo	160
	Phụ lục	168

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU VÀ CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
BT	bồi thường
CNH	công nghiệp hóa
CN - TTCN	công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp
ĐTH	đô thị hóa
GPMB	giải phóng mặt bằng
HĐH	hiện đại hóa
HT	hỗ trợ
HTX	hợp tác xã
KCN	khu công nghiệp
THĐ	thu hồi đất
TM - DV	Thương mại- Dịch vụ
UBND	Ủy ban nhân dân
XHCN	Xã hội chủ nghĩa
XDCB	xây dựng cơ bản

DANH MỤC BẢNG

STT	Tên bảng	Trang
2.1.	Đặc điểm các tiểu vùng nghiên cứu	51
2.2.	Đặc điểm hộ điều tra, phỏng vấn	53
2.3.	Tổng hợp phân loại nhóm hộ điều tra, phỏng vấn	54
2.4.	Vị trí lấy mẫu nước thải	55
2.5.	Vị trí lấy mẫu nước mặt	55
2.6.	Vị trí lấy mẫu không khí	56
3.1.	Phân loại đất theo nguồn gốc phát sinh huyện Quế Võ	63
3.2.	Tỷ trọng các ngành kinh tế của huyện giai đoạn 2000 – 2010	66
3.3.	Giá trị sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2000 - 2010	67
3.4.	Tình hình dân số huyện Quế Võ giai đoạn 2000 - 2010	70
3.5.	Thực trạng lao động huyện Quế Võ giai đoạn 2000 - 2010	72
3.6.	Hiện trạng sử dụng đất năm 2010	74
3.7.	Diện tích các loại đất thu hồi để chuyển mục đích sử dụng	77
3.8.	Tình hình công nghiệp hoá trên địa bàn huyện Quế Võ	80
3.9.	Giá trị sản xuất ngành công nghiệp trên địa bàn huyện Quế Võ	81
3.10.	Tỷ trọng các ngành kinh tế công nghiệp giai đoạn 2000 - 2010	81
3.11.	Cơ cấu lao động các ngành công nghiệp	83
3.12.	Quy mô phát triển khu, cụm công nghiệp	87
3.13.	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh của các khu, cụm công nghiệp	89
3.14.	Một số chỉ tiêu về sản xuất công nghiệp	90
3.15.	Kết quả ban hành văn bản dưới luật về quản lý đất đai trung bình mỗi năm	93
3.16.	Tiến độ thực hiện các dự án năm 2010	98
3.17.	Bảng giá một số loại đất năm 2010	100

3.18.	Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế năm 2010	101
3.19.	Quy mô sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình	103
3.20.	Diện tích, cơ cấu đất nông nghiệp đến năm 2010	104
3.21.	Biến động đất nông nghiệp trong giai đoạn 2000 - 2010	108
3.22.	Bình quân diện tích đất nông nghiệp giai đoạn 2000-2010	109
3.23.	Tổng hợp chỉ tiêu bình quân đất nông nghiệp	110
3.24.	Tổng hợp diện tích đất bị thu hồi để xây dựng các khu, cụm công nghiệp năm 2010	111
3.25.	Tổng hợp diện tích đất thu hồi để xây dựng một số dự án, công trình năm 2010	112
3.26.	Tỷ lệ số hộ, diện tích bị thu hồi theo tiểu vùng	112
3.27.	Thống kê số hộ dân bị thu hồi đất	113
3.28.	Diện tích, năng suất, sản lượng, tỷ lệ sử dụng sản phẩm của một số cây trồng chính năm 2010	116
3.29.	Một số chỉ tiêu chủ yếu của trang trại năm 2010	119
3.30.	Thu nhập bình quân của hộ gia đình giai đoạn 2000-2010	121
3.31.	Tỷ lệ các mức thu nhập của hộ gia đình theo tiểu vùng	122
3.32.	Sự thay đổi thu nhập của hộ gia đình sau khi bị thu hồi đất	123
3.33.	Tổng hợp các hình thức sử dụng tiền bồi thường	124
3.34.	Nguồn thu nhập của các hộ gia đình giai đoạn 2000-2010	125
3.35.	Tổng hợp các hình thức hỗ trợ cho người bị thu hồi đất	126
3.36.	Kết quả đào tạo nghề và giải quyết việc làm	127
3.37.	Thông tin về lao động nông nghiệp tại các tiểu vùng	128
3.38.	Tổng hợp việc làm của người lao động giai đoạn 2000-2010	129
3.39.	Các kiểu kiến trúc nhà ở trước và sau khi bị thu hồi đất	130
3.40.	Các loại tài sản trong gia đình người nông dân bị thu hồi đất	132

3.41.	Số lượng các công trình cơ sở hạ tầng xã hội tại các khu dân cư nông thôn năm 2010	134
3.42.	So sánh số lượng các công trình cơ sở hạ tầng giai đoạn 2000 - 2010	135
3.43.	Tổng hợp đánh giá cơ sở hạ tầng tại địa phương	136
3.44.	Số người nhiễm các tệ nạn xã hội năm 2010	138
3.45.	Kết quả phân tích nước thải tại các khu, cụm công nghiệp	140
3.46.	Kết quả phân tích chất lượng nước mặt	141
3.47.	Kết quả phân tích chất lượng không khí xung quanh khu, cụm công nghiệp	142
3.48.	Kết quả phân tích chất lượng không khí xung quanh khu vực dân cư	145